

Số: /QĐ-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/08/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021; Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023; Thông tư số 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024;

Căn cứ biên bản họp xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 9401 (Chín nghìn bốn trăm linh một) thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 (có bảng tổng hợp kết quả xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 và danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị có thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, phát Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cho thí sinh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị ĐKDT;
- Website ngành;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCLGD (P.05).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đinh Thị Hường

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ
XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày tháng 7 năm 2024
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình)

Số TT	Tên trường	Số HS dự thi	Số tốt nghiệp		Diện xét TN	
			TS	Tỷ lệ	Diện 2	Diện 3
1	002-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đà Bắc	48	48	100	1	47
2	003-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mai Châu	27	26	96.30	1	25
3	004-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tân Lạc	68	67	98.53	8	59
4	005-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Lạc Sơn	111	111	100	5	106
5	006-Trung tâm GDNN-GDTX TP. Hòa Bình	65	65	100	14	41
6	007-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Lương Sơn	241	232	96.27	18	203
7	008-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Kim Bôi	47	47	100	6	41
8	009-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Lạc Thủy	158	156	98.73	38	92
9	010-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Yên Thủy	52	52	100	10	41
10	011-Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cao Phong	84	83	98.81	22	54
11	012-THPT chuyên Hoàng Văn Thụ	483	483	100	243	54
12	013-THPT Lạc Long Quân	241	239	99.17	103	83
13	015-THPT Công Nghiệp	376	376	100	149	50
14	016-PT Dân tộc nội trú THPT	274	273	99.64	17	256
15	017-THPT Ngô Quyền	133	133	100	55	75
16	018-THPT Đà Bắc	218	214	98.17	46	166
17	019-THPT Mường Chiềng	150	149	99.33	6	142
18	020-THPT Mai Châu	201	201	100	41	160
19	021-THPT Mai Châu B	112	107	95.54	12	95
20	022-THPT Tân Lạc	244	244	100	102	140
21	023-THPT Mường Bi	248	248	100	13	235
22	024-THPT Đoàn Kết	182	180	98.90	19	161
23	025-THPT Lạc Sơn	283	283	100	77	205
24	026-THPT Cộng Hoà	283	283	100	7	276

Số TT	Tên trường	Số HS dự thi	Số tốt nghiệp		Diện xét TN	
			TS	Tỷ lệ	Diện 2	Diện 3
25	027-THPT Đại Đồng	256	256	100	13	243
26	028-THPT Kỳ Sơn	207	206	99.52	58	142
27	029-THPT Phú Cường	114	114	100	15	96
28	030-THPT Lương Sơn	445	442	99.33	206	221
29	033-THPT Nam Lương Sơn	228	227	99.56	69	149
30	034-THPT Kim Bôi	316	316	100	43	272
31	035-THPT 19-5 Kim Bôi	343	342	99.71	42	293
32	036-THPT Cù Chính Lan	264	263	99.62	42	219
33	037-THPT Thanh Hà	123	122	99.19	53	65
34	038-THPT Lạc Thủy	219	216	98.63	86	20
35	039-THPT Lạc Thủy B	179	178	99.44	79	93
36	040-THPT Lạc Thủy C	105	105	100	43	60
37	041-THPT Yên Thủy A	274	274	100	125	148
38	042-THPT Yên Thủy B	166	166	100	19	147
39	043-THPT Cao Phong	215	214	99.53	55	114
40	044-Trung tâm GDTX tỉnh	148	147	99.32	26	106
41	046-THPT Lũng Vân	68	68	100	2	66
42	047-THPT Yên Thủy C	169	169	100	53	116
43	048-THPT Quyết Thắng	269	269	100	17	252
44	049-THPT Thạch Yên	138	136	98.55	16	120
45	050-THPT Yên Hoà	100	100	100	3	96
46	051-THPT Bắc Sơn-H. Kim Bôi	132	132	100	2	130
47	052-THPT Sào Báy-H. Kim Bôi	237	237	100	9	228
48	056-PT DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn	84	84	100	1	83
49	057-PT DTNT THCS&THPT huyện Mai Châu	30	30	100	0	30
50	059-PT DTNT THCS&THPT huyện Kim Bôi	29	29	100	0	29
51	060-PT DTNT THCS&THPT huyện Lạc Thủy	29	29	100	1	28

Số TT	Tên trường	Số HS dự thi	Số tốt nghiệp		Diện xét TN	
			TS	Tỷ lệ	Diện 2	Diện 3
52	061-PT DTNT THCS&THPT huyện Lương Sơn	30	30	100	0	30
53	062-Phổ thông liên cấp Sao Mai Hòa Bình	23	22	95.65	10	4
54	063-PT DTNT THCS&THPT huyện Đà Bắc	30	30	100	1	29
55	064-PT DTNT THCS&THPT huyện Lạc Sơn	30	30	100	0	30
56	065-PT DTNT THCS&THPT huyện Cao Phong	30	30	100	1	29
57	066-PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc	29	29	100	1	28
58	067-PT DTNT THCS&THPT huyện Yên Thủy	30	30	100	1	29
59	075-PT DTNT THCS&THPT B huyện Mai Châu	30	29	96.67	2	27
Tổng cộng		9448	9401	99.5	2107	6579

Kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông tỉnh Hòa Bình năm 2024.

Tổng số: 9401; Tỷ lệ: 99.5 %

Bằng chữ: Chín nghìn bốn trăm linh một.